TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2024/HNGĐ-ST
Ngày 15/01/2024
V/v "Tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Đặng Thị Thảo Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Trung Thành

Ông Huỳnh Văn Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Công Thúy An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 15 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 566/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa 173/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Thị Thanh P**, sinh năm 1989 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã L, huyện L, tỉnh V.

Bị đơn: Anh **Võ Văn S**, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 31/7/2023, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Huỳnh Thị Thanh P trình bày: Sau thời gian tìm hiểu và được sự đồng ý của hai bên gia đình nên chị và anh Võ Văn S tiến tới hôn nhân 2021, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Hòa Hiệp, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, giấy chứng nhận kết hôn số 67, ngày 21/12/2021. Anh chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng tính tình không hợp nhau, thường xuyên cự cãi nên anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2023 đến nay. Do không còn tình cảm, hôn nhân không hạnh phúc nên chị yêu cầu được ly hôn với anh S.

Con chung: Anh chị có 01 con chung tên Võ Huỳnh Phương N, sinh ngày 28/01/2022, chị P yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Võ Văn S đã được Tòa án tống đạt, triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu ly hôn, nuôi con của chị P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị P có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn và nuôi con, nên đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn có hộ khẩu thường trú tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh S đã được Tòa án tống đạt, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn, nuôi con. Chị P cũng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt chị P, anh S theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Chị P và anh S xác lập quan hệ hôn nhân năm 2021 trên cơ sở tự nguyện, anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Hòa Hiệp, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, giấy chứng nhận kết hôn số 67, ngày 21/12/2021 nên là hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân chị P yêu cầu ly hôn là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, thường xuyên cự cãi nên anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2023 đến nay. Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án chị P cương quyết ly hôn, vì vợ chồng không còn tình cảm, hôn nhân không hạnh phúc, còn anh S đã được Tòa án tống đạt, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn và nuôi con của chị P, điều này chứng tỏ anh S cũng không muốn hàn gắn mối quan hệ vợ chồng, do đó yêu cầu ly hôn của chị P là có cơ sở chấp nhận.

[3] Con chung: Anh chị có 01 con chung tên Võ Huỳnh Phương N, sinh ngày 28/01/2022, chị P yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, từ khi vợ chồng sống ly thân thì chị P là người trực tiếp nuôi con ổn định đến nay, tại đơn xác nhận điều kiện nuôi con ngày 29/11/2023 thì chị P đang đi làm công ty có công việc và thu nhập ổn định để nuôi con. Hơn nữa, hiện tại cháu Phương Ngọc còn nhỏ vẫn cần sự chăm sóc của mẹ nhiều hơn, anh S cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu nuôi con của chị P nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Phương Ngọc cho chị P trực tiếp nuôi là đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của cháu. Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con do chị P không yêu cầu.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Chị P trình bày không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị P phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Quyền kháng cáo: Chị P và anh S được quyền kháng cáo theo qui định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự,

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Thị Thanh P.

1. Quan hệ hôn nhân: Cho chị Huỳnh Thị Thanh P được ly hôn với anh Võ Văn S.

2. Con chung: Giao con chung tên Võ Huỳnh Phương N, sinh ngày 28/01/2022 cho chị Huỳnh Thị Thanh P trực tiếp nuôi, anh Võ Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Huỳnh Thị Thanh P không yêu cầu.

Anh Võ Văn S có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định pháp luật.

3. Án phí: Chị Huỳnh Thị Thanh P phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm. Được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012973 ngày 09 tháng 10 năm 2023, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, chị Huỳnh Thị Thanh P đã thi hành xong phần án phí.

4. Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnhTiền Giang;
- VKSND Cái Bè;
- CCTHADS Cái Bè;
- UBND xã Đông Hòa Hiệp, H. Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Thảo Lan